UBND TỈNH NGHỆ AN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2388/SGD&ĐT - GDTrH

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026

Nghệ An, ngày 22 tháng 8 năm 2025

Kính gửi:
- Ủy ban nhân dân các phường, xã;
- Các trường trung học phổ thông[1], trung học cơ sở [2].

Thực hiện Công văn số 4555/BGD&ĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026, Sở GDĐT hướng dẫn triển khai thực hiện đối với giáo dục trung học, cụ thể như sau:

I. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

Các cơ sở giáo dục xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 2256/SGD&ĐT- GDTrH ngày 11/8/2025.

Đối với các trường thực hiện mô hình trường tiên tiến theo xu thế hội nhập quốc tế, trường trọng điểm chất lượng cao, trường bán trú kiểu mới: Đưa các nội dung giáo dục tăng cường theo các kế hoạch, đề án, chủ trương đã ban hành vào kế hoạch giáo dục nhà trường.

Đối với các trường chuyên biệt (THPT chuyên; phổ thông dân tộc nội trú THCS, THPT; phổ thông dân tộc bán trú THCS): Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày phù hợp với quy chế hoạt động.

2. Tổ chức lớp học

Tổ chức lớp học đối với học sinh đầu cấp đảm bảo phù hợp về năng lực, nguyện vọng học sinh và điều kiện của nhà trường.

Đối với lớp 10, xây dựng các nhóm môn học lựa chọn và chuyên đề học tập phù hợp với nguyện vọng học sinh và điều kiện nhà trường. Tổ chức tư vấn cho học sinh, phụ huynh lựa chọn nhóm môn học, lớp học phù hợp nguyện vọng, định hướng nghề nghiệp, đảm bảo phát triển đúng năng lực cá nhân và tạo nền tảng phát triển nguồn nhân lực theo yêu cầu đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới và chuyển đổi số quốc gia[3], cụ thể đảm bảo các yêu cầu:

- Tạo sự ổn định, hạn chế tối đa việc học sinh phải thay đổi môn học lựa chọn trong quá trình học tập, thuận lợi cho việc tổ chức dạy học và ôn tập thi tốt nghiệp THPT.
- Phù hợp với cơ cấu đội ngũ, hài hòa giữa các nhóm môn học Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội.
- Tương đồng về năng lực của học sinh.

---

[1] Bao gồm cả các trường trung học phổ thông (THPT) chuyên, PT CLC Phượng Hoàng, PT NK TDTT.
[2] Bao gồm cả các trường liên cấp có cấp cao nhất là trung học cơ sở (THCS).
[3] Theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số quốc gia.

Trong quá trình tổ chức lớp học, để đáp ứng tối đa nguyện vọng học sinh, các đơn vị có thể linh hoạt về sĩ số học sinh/lớp.

3. Về sử dụng sách giáo khoa, học liệu, đồ dùng dạy học

Tiếp tục sử dụng sách giáo khoa đã lựa chọn, chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu của bài học/chủ đề trong sách giáo khoa và các học liệu để phù hợp với thực tiễn sắp xếp địa giới hành chính và chính quyền địa phương 2 cấp[4]. Sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định[5], quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo; chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mĩ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học, các học liệu điện tử được sử dụng có chọn lọc, đảm bảo an toàn. Có giải pháp để đảm bảo việc cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ, kịp thời trước khai giảng năm học 2025-2026.

4. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá

4.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học về không gian, thời gian, địa điểm, quy mô, phương thức. Khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh. Chú trọng việc phát triển năng lực tự học, tư duy giải quyết vấn đề cho học sinh, hình thành thói quan học tập: tự học, học cùng bạn, học cùng thầy.

Tiếp tục triển khai dạy học gắn liền với thực tiễn, dạy học dự án, theo phương thức giáo dục STEM theo văn bản hướng dẫn của Sở[6]. Trong năm học 2025-2026, tại mỗi cơ sở giáo dục, yêu cầu tổ chức được ít nhất 01 dự án học tập ở từng môn học; các môn học Toán, Tin học, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Khoa học tự nhiên, mỗi môn xây dựng ít nhất 01 bài học STEM. Ngoài dạy học theo các bài học STEM, các nhà trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và hoạt động nghiên cứu khoa học, kĩ thuật cho học sinh để các em được thể hiện ý tưởng của mình. Đối với các đơn vị đã được đầu tư phòng học STEM cần tổ chức khai thác hiệu quả, không để lãng phí.

---

[4] Công văn số 4060/BGD&ĐT-GDPT ngày 17/7/2025 của Bộ GDĐT về tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện CT, SGK GDPT năm học 2025-2026.

[5] Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các CSGD MN, PT và GDTX; Công văn số 1655/SGD&ĐT-VP ngày 31/7/2024 về tăng cường kiểm tra, ngăn chặn SGK in lậu, quản lí xuất bản phẩm tham khảo trong các CSGD.

[6] Công văn số 1784/SGD&ĐT-GDTrH ngày 30/9/2019 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện giáo dục trong nhà trường gắn với thực tiễn địa phương; Công văn số 1677/SGD&ĐT-GDTrH ngày 26/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học từ năm học 2020-2021.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học. Thực hiện công tác phân luồng học sinh sau THCS đảm bảo đúng quy định, đảm bảo quyền học tập của học sinh. Công tác hướng nghiệp, phân luồng chú trọng tư vấn, không áp đặt cho học sinh.

4.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện kiểm tra, đánh giá (KTĐG) học sinh THCS và học sinh THPT theo đúng quy định[7], không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập (khuyến khích các cơ sở giáo dục thống nhất xây dựng 01 bài KTĐG định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập trong tổng số 04 bài KTĐG định kì ở mỗi môn học/lớp ở khối lớp 10, 11).

- Việc đánh giá HS cần kết hợp đánh giá quá trình (quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập trong và ngoài lớp học) và đánh giá thời điểm (đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì) để ghi nhận kết quả học tập, rèn luyện của học sinh trong học kỳ và cả năm học.

+ Đối với KTĐG thường xuyên: Đa dạng hình thức và tăng số lần KTĐG thường xuyên để đánh giá được quá trình, đánh giá vì sự tiến bộ học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, thuyết trình, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

+ Đối với bài KTĐG định kì với các môn học được đánh giá theo điểm số: Thực hiện KTĐG định kì theo hướng dẫn tại Công văn số 23/SGD&ĐT-GDTrH ngày 03/01/2025 về thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với THCS, THPT và chuẩn bị thi TN THPT năm 2025.

+ Đối với bài KTĐG định kì qua bài thực hành, dự án học tập của học sinh và đối với môn học được đánh giá bằng nhận xét phải được xây dựng tiêu chí đánh giá[8].

Riêng đối với môn tiếng Anh, lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông (được Bộ GDĐT ban hành tại các Quyết định số 1475/QĐ-BGDĐT và Quyết định số 1477/QĐ- BGDĐT); tạo điều kiện để KTĐG tất cả các kỹ năng (đọc, nghe, nói, viết) của học sinh; giáo viên tổ chức cho học sinh giao tiếp thông qua các hoạt động học tập và các hoạt động khác, qua đó đánh giá kĩ năng giao tiếp ngôn ngữ và có thể lấy điểm KTĐG thường xuyên.

b) Các cơ sở giáo dục cần tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi theo ma trận đề KTĐG đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; ngân hàng câu hỏi phục vụ KTĐG; khảo sát chất lượng và các kì thi lớp 9, lớp 12. Các môn học thực hiện biên soạn câu hỏi theo khối lớp, phân bổ số lượng phù hợp thời lượng dạy học ở các chủ đề;

---

[7] Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

[8] Công văn số 1864/SGD&ĐT-GDTrH ngày 16/9/2020 của Sở GDĐT.

mỗi chủ đề nên có đủ các dạng thức câu hỏi và các mức độ nhận thức. Cuối học kỳ 1, mỗi trường THPT nộp về Sở (qua phòng GDTrH) 01đề/môn theo cấu trúc đề thi tốt nghiệp THPT để xây dựng ngân hàng câu hâu hỏi dùng chung.

4.3. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn để nâng cao năng lực tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo trường, cụm trường trên cùng địa bàn xã, phường hoặc nhiều xã, phường về các nội dung: xây dựng kế hoạch giáo dục của môn học, hoạt động giáo dục; nghiên cứu bài học; phương án/cách thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; tổ chức nội dung giáo dục địa phương; xây dựng kế hoạch, phương án tổ chức dạy học theo dự án; xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra đối với bài KTĐG định kỳ, kỹ thuật biên soạn câu hỏi đánh giá năng lực học sinh, thống nhất xây dựng ngân hàng câu hỏi phục vụ cho KTĐG; xây dựng tiêu chí đánh giá bài thực hành, dự án học tập của HS, đánh giá bằng nhận xét đối với các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, xây dựng thiết bị dạy học số; khai thác ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học.

4.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo hướng tiếp cận năng lực. Khuyến khích giáo viên sử dụng các công cụ số, trí tuệ nhân tạo và tài nguyên giáo dục mở để thiết kế bài giảng, tổ chức các hoạt động học tập tương tác, đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá.

- Các đơn vị tiếp tục xây dựng kho học liệu điện tử để phục vụ cho dạy học và KTĐG, đóng góp các bài giảng điện tử, ngân hàng câu hỏi phục vụ kiểm tra, đánh giá; khảo sát chất lượng và các kì thi lớp 9, lớp 12; tiếp tục xây dựng thiết bị dạy học số; đẩy mạnh sử dụng các thiết bị, phần mềm hỗ trợ, khai thác kho học liệu điện tử để thiết kế và tổ chức bài giảng, bài KTĐG; xây dựng các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học: đọc sách giáo khoa điện tử, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao.

4.5 Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học môn tiếng Anh ở các cơ sở giáo dục

- Đánh giá đúng các kỹ năng còn yếu của học sinh để điều chỉnh kế hoạch, nội dung, phương pháp dạy học phù hợp. Chủ động và linh hoạt trong việc tạo môi trường, không gian để học sinh được rèn luyện kĩ năng giao tiếp; tăng cường xây dựng và duy trì hình thức câu lạc bộ tiếng Anh, các hoạt động Olimpic tiếng Anh theo các mục tiêu: giao tiếp cơ bản, phục vụ học tập chuyên ngành, thi lấy chứng chỉ quốc tế tuỳ theo năng lực học sinh ở mỗi nhà trường. Khuyến khích đưa các hoạt động trải nghiệm tiếng Anh vào nội dung buổi 2 trong kế hoạch giáo dục.

- Động viên, khuyến khích giáo viên tham gia các lớp tập huấn; tích cực đổi mới PPDH, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học và kiểm tra, đánh giá.

- Làm tốt công tác truyền thông, định hướng ngành nghề, yêu cầu phát triển nguồn nhân lực để học sinh nâng cao ý thức học tập cũng như lựa chọn môn Tiếng Anh trong các kỳ thi, cuộc thi.

- Xây dựng môi trường giao tiếp, sử dụng ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng trong nhà trường; tạo không gian ngoại ngữ trong trường.

II. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Các cơ sở giáo dục rà soát về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để đảm bảo điều kiện tổ chức dạy học, an toàn trong khai thác sử dụng theo Công văn số 4643/BGD&ĐT-KHTC ngày 08/8/2025 của Bộ GDĐT:

- Rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất hiện có để xây dựng kế hoạch đề xuất đầu tư, nâng cấp, sửa chữa đáp ứng tổ chức dạy học và các hoạt động khác của nhà trường đảm bảo an toàn, nâng cao chất lượng giáo dục. Việc rà soát phải gắn liền với quy hoạch trường lớp, kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và đảm bảo lộ trình triển khai dạy học 2 buổi/ngày. Đặc biệt đối với các cơ sở giáo dục bị ảnh hưởng thiên tai, bão lụt, cần chủ động đề xuất để được các cấp có giải pháp hỗ trợ đảm bảo kịp thời cho năm học mới.

- Phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa tại địa phương và các cơ sở vật chất dôi dư sau sáp nhập.

- Rà soát thiết bị dạy học tối thiểu hiện có so với danh mục theo quy định, lên kế hoạch để từng bước mua sắm bổ sung.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học, khắc phục tình trạng *"thiết bị đến trường mà không ra lớp"*.

- Đẩy mạnh việc tự làm, cải tiến đồ dùng dạy học, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo để thiết kế các thiết bị số để phục vụ dạy học, xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình

- Đối với cấp THCS, các cơ sở giáo dục chủ động đề xuất nhu cầu bố trí giáo viên dạy liên trường, liên cấp trên địa bàn từng xã, phường để khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ và để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Hợp đồng giáo viên để khắc phục tạm thời tình trạng thiếu giáo viên cục bộ ở một số cơ sở giáo dục; mời các chuyên gia, nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp,... tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

Phát huy vai trò đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các môn học và hoạt động giáo dục tại các địa phương, đơn vị để thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng theo hướng thường xuyên, liên tục, ngay tại trường, cụm trường. Các cơ sở giáo dục chủ động hình thành các cụm chuyên môn phù hợp với tình hình tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hai cấp.

Khuyến khích cán bộ quản lí giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn

nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông. Tăng cường công tác tự bồi dưỡng thông qua sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo các nội dung được hướng dẫn tại tiểu mục 4.3 thuộc mục I.4 Công văn này.

Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

Các đơn vị chủ động rà soát đội ngũ, có kế hoạch cử giáo viên môn tiếng Anh, các môn học khác có năng lực về tiếng Anh tham gia các lớp bồi dưỡng khi Sở có kế hoạch để chuẩn bị cho triển khai chủ trương từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

III. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Nhằm thực hiện hiệu quả công tác chuyển đổi số trong Ngành giáo dục theo tinh thần chỉ đạo của Bộ GDĐT, các cơ sở giáo dục cần tập trung vào các nội dung sau:

1. Phát triển năng lực số cho học sinh và cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Tổ chức triển khai thực hiện Khung năng lực số cho học sinh phổ thông theo Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GDĐT và tập huấn của Bộ, Sở. Để phát triển Khung năng lực số cho học sinh, môn Tin học đóng vai trò chủ đạo, cung cấp kiến thức nền tảng và hệ thống; các môn học khác và hoạt động giáo dục tạo môi trường để học sinh vận dụng kĩ năng số vào thực tiễn, qua đó củng cố và phát triển năng lực một cách toàn diện. Các đơn vị chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn nghiên cứu, lồng ghép các nội dung giáo dục về năng lực số vào hoạt động dạy học, giáo dục và sinh hoạt chuyên đề phù hợp với vai trò, đặc thù môn học giúp học sinh đạt được các mức độ năng lực phù hợp với từng cấp học. Cụ thể:

+ Hướng dẫn học sinh nhận diện được các thiết bị, ứng dụng thông minh có sử dụng trí tuệ nhân tạo và hiểu được các chức năng chính của hệ thống trí tuệ nhân tạo đơn giản.

+ Tăng cường giáo dục học sinh về tư duy phản biện, giúp học sinh biết cách đánh giá và lọc thông tin từ các nguồn được tạo ra hoặc xử lý bằng trí tuệ nhân tạo (AI), hiểu rõ hơn về tính đáng tin cậy và cách sử dụng thông tin đó.

- Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, đặc biệt là các kĩ năng khai thác và sử dụng hiệu quả các nền tảng số, công cụ AI trong công tác quản lý và đổi mới phương pháp giảng dạy.

- Tập huấn, tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh, đảm bảo an toàn, đạo đức và tuân thủ pháp luật trong môi trường số:

+ Phổ biến, giáo dục học sinh và toàn thể cán bộ, giáo viên các quy định pháp luật về bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu và các vấn đề đạo đức khi sử dụng trí tuệ nhân tạo.

+ Tăng cường các biện pháp kỹ thuật và quản lí để đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng trong các hoạt động của nhà trường. Giáo dục học sinh về cách sử dụng công

nghệ một cách có trách nhiệm, hiểu rằng không phải mọi thông tin từ trí tuệ nhân tạo đều đúng và cần có tư duy phản biện, kiểm chứng.

+ Khi ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học và học tập, cần tuân thủ các quy định về bản quyền, sở hữu trí tuệ và đảm bảo tính trung thực, khách quan.

2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý

- Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng hệ thống quản lý học tập (LMS), các loại hồ sơ điện tử và các phần mềm quản lý trường học để nâng cao hiệu quả công tác quản lý hành chính, chuyên môn, đặc biệt trong quản lý hồ sơ giáo viên, giảm áp lực về hồ sơ giấy. Đối với các hồ sơ, minh chứng trong công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, các đơn vị từng bước thực hiện số hóa, quản lý theo hệ thống, giảm hồ sơ giấy. Đối với học bạ số, Sở sẽ có các văn bản hướng dẫn khi có văn bản hướng dẫn của Bộ.

- Thực hiện việc báo cáo trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành đảm bảo dữ liệu đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn theo yêu cầu của Sở GDĐT. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống tuyển sinh trực tuyến vào lớp 10, đẩy mạnh công tác tuyển sinh vào lớp 6 theo hình thức trực tuyến.

IV. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học gắn với thực hiện đảm bảo chất lượng giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng tự chủ và chịu trách nhiệm giải trình, tăng cường chuyển đổi số, các cơ sở giáo dục tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

1. Đánh giá việc triển khai thực hiện chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, xây dựng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030 gắn với việc thực hiện các chủ trương mới của Đảng, Nhà nước, Ngành giáo dục, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Kế hoạch, chiến lược cần xác định rõ tầm nhìn, mục tiêu, chỉ tiêu cần đạt; các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu; phương thức tổ chức thực hiện. Huy động các lực lượng liên quan tham gia đóng góp ý kiến, xây dựng chiến lược phát triển nhà trường. Công khai và tăng cường công tác truyền thông đến phụ huynh, học sinh, cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên về chiến lược phát triển nhà trường. Định kì có rà soát, đánh giá, điều chỉnh (nếu có) trong quá trình triển khai.

2. Tiếp tục thực hiện công tác đảm bảo chất lượng giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số 2180/SGD&ĐT-KT&KĐCLGD ngày 11/10/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác đảm bảo chất lượng giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An và Kế hoạch số 683/KH-UBND ngày 06/10/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc thực hiện công tác đảm bảo chất lượng giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An, trong đó lưu ý:

- Trên cơ sở phân tích kết quả các kì thi, chất lượng đầu vào, năng lực học sinh, xác định chuẩn đầu ra (yêu cầu cần đạt) của từng khối, lớp, môn học về phẩm chất, năng lực, kết quả kiểm tra, đánh giá và xếp loại cuối kì, cuối năm, điểm số các kì thi phù hợp điều kiện nhà trường và đảm bảo có sự tăng trưởng. Thực hiện kí cam kết đảm bảo chuẩn đầu ra, phối hợp với các bên liên quan để có giải pháp đảm bảo đạt được theo cam kết.

- Bố trí giáo viên dạy các môn học đúng chuyên môn đào tạo, phù hợp năng lực, tạo điều kiện và động lực , hỗ trợ để để giáo viên phát triển chuyên môn nghiệp vụ để thực hiện được cam kết.

- Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học theo hướng đảm bảo triển khai đầy đủ kế hoạch giáo dục nhà trường, phát huy tính tự chủ, sáng tạo của giáo viên trong quá trình dạy học về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá phù hợp với đối tượng học sinh. Xây dựng môi trường học tập năng động, sáng tạo, khuyến khích khả năng tự học, tư duy phản biện của học sinh. Tăng cường sự đồng hành của gia đình, xã hội trong quá trình học tập của học sinh.

- Chủ động trong công tác tham mưu, truyền thông để tranh thủ ủng hộ, đồng thuận của cấp ủy, chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh và xã hội, huy động các nguồn lực khác cho việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế, quy định của nhà trường nhằm tạo lập môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện, dân chủ đảm bảo tính công khai, minh bạch trong các hoạt động của nhà trường.

- Đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp; an toàn, an ninh trường học; khai thác tối đa các không gian trong nhà trường để xây dựng thành không gian học tập và sử dụng cho hoạt động giáo dục của nhà trường.

3. Chú trọng công tác kiểm tra nội bộ của đơn vị về triển khai các nhiệm vụ: xây dựng kế hoạch giáo dục; thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, KTĐG; tổ chức các hoạt động giáo dục; bảo quản, khai thác và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; công tác tài chính; công tác lập và sử dụng các loại hồ sơ trong nhà trường… Thực hiện nghiêm túc công tác dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

4. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục và hợp tác quốc tế trong giáo dục trung học gắn với việc tăng cường công tác quản lý, kiểm tra theo đúng quy định. Đối với các cơ sở giáo dục có liên kết, hợp tác với các tổ chức, cá nhân nước ngoài để tổ chức các hoạt động giáo dục, thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông: Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới, dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục trung học tạo sự đồng thuận của xã hội, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên và học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

6. Chế độ thông tin báo cáo, công tác thi đua, khen thưởng

a) Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với các cơ sở giáo dục trung học, các cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên theo các văn bản hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng của Ngành giáo dục.

b) Các đơn vị bám sát các tiêu chí thi đua theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn, công tác thi đua năm học 2025-2026 của Sở để cụ thể thành tiêu chí đánh giá cho đơn vị, bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

c) Các cơ sở giáo dục trung học thực hiện tốt công tác khen thưởng vì sự tiến bộ của học sinh; về gương người tốt, việc tốt, bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng,

minh bạch, kịp thời, tạo động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

d) Chế độ thông tin báo cáo

Kế hoạch giáo dục nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt và gửi về Sở GDĐT qua địa chỉ Email: **khgdnt.trh@nghean.edu.vn** trước ngày 30/9/2025 (đối với cấp THCS, gửi đồng thời về UBND phường, xã). Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Các cơ sở giáo dục thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (cuối học kỳ 1 và cuối năm học), báo cáo đột xuất, các lĩnh vực về Sở, xã/phường đầy đủ, kịp thời. Đối với báo cáo thi đua, cần thể hiện đủ, rõ minh chứng, phù hợp với kết quả tự nhận ở mỗi nội dung.

V. Công tác phổ cập giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

1. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

Các đơn vị có các giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo Kế hoạch số 2064/KH-SGD&ĐT ngày 25/7/2025 của Sở GDĐT về xóa mù chữ, phổ cập giáo dục năm 2025, trong đó tập trung:

- Tiếp tục nâng chất lượng giáo dục toàn diện, hạ thấp tỉ lệ học sinh yếu, kém;

- Đảm bảo về yêu cầu đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất, sân chơi bãi tập theo quy định.

- Rà soát, phân tích cụ thể các tiêu chuẩn, điều kiện đảm bảo của công tác phổ cập giáo dục THCS năm 2024 để xác định mục tiêu, lộ trình phấn đấu nâng cao mức độ đạt và chất lượng phổ cập giáo dục THCS năm 2025 và những năm tiếp theo.

2. Đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hoạt động tự đánh giá, đánh giá ngoài công nhận trường đạt chuẩn quốc gia[9]. Yêu cầu các cơ sở giáo dục trung học triển khai tự đánh giá theo đúng quy trình, đảm bảo việc tự đánh giá thực chất, chú trọng xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp với yêu cầu của từng tiêu chí, thực trạng nhà trường. Cuối năm học các đơn vị báo cáo kết quả tự đánh giá về Sở. Trong quá trình triển khai xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, cần lưu ý thêm:

- Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học: Tham mưu lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia; tranh thủ cao nhất sự hỗ trợ từ chính quyền địa phương và tài trợ từ các tổ chức, cá nhân để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các điều kiện khác cho nhà trường nhằm từng bước đảm bảo các tiêu chí, tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia. Việc tăng cường CSVC cần lưu ý đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định[10].

---

[9] Thông tư số 22/2024/TT-BGD&ĐT ngày 10/12/2024 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

[10] Thông tư số 23/2024/TT- BGD&ĐT ngày 16/12/2024 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD ĐT quy định phòng học bộ môn của CSGD phổ thông; Thông tư số 16/2023/TT-BGDĐT ngày 22/11/2023 của Bộ GDĐT quy định tiêu chuẩn thư viện CSGD MN, PT.

- Về hoạt động chuyên môn của nhà trường: Thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ chuyên môn, môn học, kế hoạch bài dạy. Lựa chọn các chuyên đề nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục phù hợp với đặc thù của nhà trường; thực hiện hiệu quả việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá theo các Thông tư của Bộ GDĐT; thực hiện thực chất việc đánh giá, rà soát, đánh giá hiệu quả các kế hoạch/giải pháp đã triển khai theo học kỳ/năm học.

b) Đối với các đơn vị đã công nhận đạt chuẩn quốc gia từ năm 2019 trở về trước, ngay từ đầu năm học 2025 - 2026 cần tự đánh giá để rà soát mức đạt theo từng tiêu chí, đồng thời có kế hoạch đề nghị được đánh giá ngoài trong năm học 2025-2026. Trong trường hợp không thể đề nghị đánh giá ngoài được trong năm học 2025-2026, đơn vị cần có báo cáo bằng văn bản về Sở nêu rõ nguyên nhân.

c) Đối với các đơn vị đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia, tiếp tục thực hiện hiệu quả kế hoạch cải tiến chất lượng, kiến nghị của đoàn đánh giá ngoài và chỉ đạo của cơ quan quản lý để nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Định kỳ, báo cáo kết quả thực hiện cho cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp để được hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra và giám sát.

Trên cơ sở những nội dung hướng dẫn trên đây, căn cứ vào tình hình cụ thể của nhà trường, địa phương, các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện, đảm bảo tính tự chủ, có hiệu quả. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị liên hệ với Sở GDĐT (*qua Phòng Giáo dục Trung học*) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:
- Như trên (để thực hiện);
- Giám đốc, các PGĐ Sở (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, GDTrH.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Võ Văn Mai